Journal of educational equipment: Education management, Volume 1, Issue 314(June 2024)
ISSN 1859 - 0810

Một số giải pháp nâng cao chất lượng học tập môn Bóng rổ cho sinh viên Trường Đại học Luật Hà Nội

Nguyễn Sơn Tùng*

**ThS. Trường Đại học Luật Hà Nội*

Received: 10/5/2024; Accepted: 16/5/2024; Published: 27/5/2024

Abstract: *By using the common scientific research methods such as document reference, observation, social survey, interview, and mathematical statistics are used for evaluating real situations of Basketball training and learning, then has selected five groups of solution for developeing the learning quality of Table tennis for students in Hanoi Law university.*

Keywords: *Solution, Basketball, student, Hanoi Law university*

1. Đặt vấn đề

Thời gian qua, công tác Giáo dục thể chất (GDTC) tại Trường Đại học (ĐH) Luật Hà Nội đã đạt được một số kết quả nhất định. Tuy nhiên, để đáp ứng với yêu cầu cao hơn về chất lượng và hiệu quả của công tác GDTC trong giai đoạn mới, việc nâng cao chất lượng học tập môn GDTC tại trường ĐH Luật Hà Nội là một trong những vấn đề hết sức quan trọng. Vì vậy, đề tài nghiên cứu: ***"Giải pháp nâng cao chất lượng học tập môn giáo dục thể chất cho sinh viên (SV) tại Trường ĐH Luật Hà Nội"*** được chúng tôi thực hiện.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Thực trạng giảng dạy và học tập môn Bóng rổ tại trường ĐH Luật Hà Nội

2.1.1. Thực trạng về nhận thức học tập môn Bóng rổ của SV tại trường ĐH Luật Hà Nội

Khảo sát thực trạng nhận thức học tập môn Bóng rổ của SV tại trường thông qua phỏng vấn 110 SV. Kết quả cho thấy: Có tới 102 SV chiếm tổng số 85% tổng số SV có nhận thức đúng về vai trò, tầm quan trọng của môn Bóng rổ. Đây là một lợi thế trong quá trình tổ chức giảng dạy Bóng rổ cho SV. Tuy nhiên vẫn còn 11,67% SV được hỏi cho rằng môn Bóng rổ là bình thường và có 3,33% SV cho là không quan trọng, cần có những giải pháp tác động tới nhóm SV này giúp họ có nhận thức đúng về vai trò của môn học Bóng rổ.

2.1.2. Thực trạng về chương trình giảng dạy môn Bóng rổ tại trường ĐH Luật Hà Nội

Từ thực tiễn chương trình giảng dạy môn học Bóng rổ năm học 2023 – 2024 cho thấy, số tiết giảng dạy dành cho nội dung lý thuyết rất nhiều (30 tiết chiếm tỷ lệ 40%) trong khi đó số tiết dành cho giảng dạy thực hành chiếm tỷ không nhiều (40 tiết chiếm 60%). Như vậy, với quỹ thời gian dành cho giảng dạy môn học Bóng rổ ngắn (75 tiết), tỷ lệ phân phối các nội dung chương trình chưa hợp lý, nên việc hoàn thành chương trình môn học gặp rất nhiều khó khăn.

2.1.3. Thực trạng đội ngũ giảng viên giảng dạy môn Bóng rổ tại trường ĐH Luật Hà Nội

Qua nghiên cứu thực trạng đội ngũ giảng viên giảng dạy Bóng rổ Trường ĐH Luật Hà Nội thu được kết quả cho thấy: Thực trạng đội ngũ cán bộ giảng dạy Bóng rổ ĐH Luật Hà Nội cho thấy: Vấn đề bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn, nâng cao chất lượng đội ngũ, chuẩn hoá đội ngũ cán bộ giảng dạy đã được quan tâm, hầu hết giảng viên đều đã tốt nghiệp trình độ thạc sỹ (100%), trong đó có 1 giảng viên đã tốt nghiệp trình độ tiến sỹ và tất cả giảng viên đều có thâm niên giảng dạy trên 10 năm.

2.1.4. Thực trạng cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho công tác giảng dạy và tập luyện môn Bóng rổ tại trường ĐH Luật Hà Nội.

Qua kết quả thăm dò nhận thấy điều kiện sân bãi tập luyện hiện nay của trường ĐH Luật Hà Nội chưa đảm bảo để phục vụ tốt cho việc giảng dạy và tập luyện môn Bóng rổ chỉ với 46,67 đánh giá chưa đảm bảo. Về chất lượng dụng cụ, trang thiết bị phục vụ cho công tác giảng dạy môn Bóng rổ chỉ 33,33% đánh giá là chất lượng tốt. Chỉ có 25% ý kiến cho rằng công tác bảo dưỡng, tu dưỡng trang thiết bị, dụng cụ để tái sử dụng là đảm bảo. Ngoài ra, chính sách đầu tư nâng cao chất lượng cơ sở vật chất phục vụ cho môn Bóng rổ hiện nay chưa được chú trọng với 50% ý kiến.

2.1.5. Thực trạng về nhu cầu và động cơ tập luyện môn Bóng rổ ngoại khóa của SV trường ĐH Luật Hà Nội

Kết quả khảo sát về nhu cầu và động cơ tập luyện TDTT ngoại khóa tại trường ĐH Luật Hà Nội của 120 SV được trình bày tại bảng 2.1:

Bảng 2.1: Kết quả khảo sát về nhu cầu và động cơ tập luyện TDTT ngoại khóa của SV tại trường ĐH Luật Hà Nội (n=120)

TT	Nội dung phỏng vấn	Số lượng	Tỷ lệ %
1	**Nhu cầu tham gia tập luyện TDTT ngoại khóa**		
	Có	70	58,33
	Không	45	37,5
	Không nói rõ ý kiến	5	4,17
2	**Động cơ tập luyện TDTT ngoại khóa**		
	Do yêu thích TDTT	58	48,33
	Do nhận thức được tác dụng của TDTT tới sức khỏe	26	21,67
	Giao lưu bạn bè, mở rộng mối quan hệ	19	15,83
	Do bắt buộc phải học môn GDTC	7	5,83

Qua bảng 2.1 cho thấy: SV có nhu cầu tham gia tập luyện TDTT ngoại khóa chiếm tỷ lệ cao (58,33%). Khảo sát về động cơ tham gia tập luyện TDTT ngoại khóa của SV: 48,33% SV tập luyện do yêu thích TDTT và 21,67% SV tập luyện TDTT do nhận thức được tác dụng của TDTT đến sức khỏe và số còn lại là do giao lưu bạn bè, mở rộng mối quan hệ và bắt buộc phải học môn GDTC.

2.2. Lựa chọn các nhóm giải pháp nâng cao chất lượng học tập môn GDTC cho SV trường ĐH Luật Hà Nội.

2.2.1 Lựa chọn các nhóm giải pháp nâng cao chất lượng học tập môn GDTC cho SV trường ĐH Luật Hà Nội.

Với mục đích tìm hiểu các cơ sở thực tiễn lựa chọn nhóm giải pháp nâng cao hiệu quả công tác GDTC tại trường ĐH Luật Hà Nội, chúng tôi tiến hành phỏng vấn xin ý kiến các chuyên gia, các nhà sư phạm với 10 nhóm giải pháp.

Chúng tôi quy ước chỉ lựa chọn những nhóm giải pháp có số lượng trả lời ở mức cần thiết từ 70% trở lên. Kết quả phỏng vấn được trình bày trong bảng 2.2:

Bảng 2.2: Kết quả phỏng vấn lựa chọn nhóm giải pháp nâng cao chất lượng học tập môn GDTC cho SV trường ĐH Luật Hà Nội (n=30)

TT	Nội dung giải pháp	Số lượng	Tỷ lệ
1	Đổi mới phương pháp giảng dạy	8	26,67%
2	Nâng cao nhận thức về công tác GDTC cho GV và SV	23	76,67%
3	Nâng cao trình độ đội ngũ giảng viên dạy môn GDTC	28	93,33%
4	Trang bị cơ sở vật chất	17	56,67%
5	Giáo dục ý thức, lòng yêu nghề nghiệp	15	50%
6	Quản lý thực hiện chương trình GDTC nội khóa	26	86,67%
7	Cải tiến nội dung giảng dạy, đổi mới công tác kiểm tra đánh giá	14	46,67%
8	Tổ chức hoạt động thể thao ngoại khóa	23	76,67%
9	Quản lý Cở sở vật chất – thiết bị dạy học và điều kiện phục vụ cho công tác GDTC	25	83,33%
10	Thiết kế các giáo cụ trực quan trong quá trình giảng dạy	12	40%

Qua bảng 2.2 cho thấy có 5 nhóm giải pháp được lựa chọn đó là: Nâng cao nhận thức về công tác GDTC cho GV và SV; Nâng cao trình độ đội ngũ giảng viên dạy môn GDTC; Quản lý thực hiện chương trình GDTC nội khóa; Tổ chức hoạt động thể thao ngoại khóa, Quản lý cơ sở vật chất – thiết bị dạy học và điều kiện phục vụ cho công tác GDTC.

3.3. Xây dựng nội dung các nhóm giải pháp nâng cao chất lượng học tập môn GDTC cho SV trường ĐH Luật Hà Nội.

1) Nhóm các giải pháp nâng cao nhận thức về công tác GDTC cho GV và SV:

- Quán triệt cho GV và SV có nhận thức đúng đắn về mục tiêu GDTC*:* Cần có kế hoạch chi tiết, cụ thể và có các biện pháp thiết thực, hữu hiệu trong việc triển khai, tuyên truyền vận động và giáo dục thực hiện các nội dung, yêu cầu, mục tiêu, quy định và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện của Đảng và Nhà nước về công tác GDTC. Đồng thời, làm tốt việc kiểm tra đánh giá công tác nâng cao nhận thức về GDTC.

- Nêu cao tinh thần trách nhiệm, rèn luyện phẩm chất đạo đức và năng lực chuyên môn nghiệp vụ cho GV GDTC. Cần làm cho GV môn GDTC nhận thức được nhiệm vụ kép của mình: Vừa thực hiện nhiệm vụ giáo dục, giáo dưỡng, phát triển, giúp SV nâng cao thể chất, rèn luyện sức khỏe. Đồng thời, GV phải tự rèn luyện phẩm chất đạo đức, tự học tập nâng cao trình độ chuyên môn và năng lực sư phạm, đảm bảo tính khoa học, hiệu quả và chất lượng trong công tác GDTC.

- Giáo dục cho SV có ý thức, động cơ và thái độ đúng đắn đối với hoạt động GDTC: Phối hợp với các lực lượng liên quan; thông qua các hoạt động phong phú và đa dạng trong giờ học nội khóa và ngoại khóa, giúp SV nhận thức đúng vị trí và nhiệm vụ học tập, tạo điều kiện cho SV trao đổi, học hỏi, nâng cao nhận thức, động cơ, thái độ tích cực tham gia các hoạt động GDTC.

2) Nhóm các giải pháp nâng cao trình độ đội ngũ GV dạy môn GDTC:

- Xây dựng đội ngũ GV dạy môn GDTC: Lập kế hoạch dự báo số lượng SV và nhu cầu GV, tuyển dụng GV theo tiêu chuẩn quy định. Đồng thời, phân công GV giảng dạy phù hợp với trình độ chuyên môn, đảm bảo dạy đủ, dạy đúng theo chương trình của Bộ GD&ĐT.

- Tổ chức bồi dưỡng nâng cao trình độ cho đội ngũ GV dạy môn GDTC: Khảo sát trình độ, năng lực của GV để lập kế hoạch bồi dưỡng với nhiều hình thức, nội dung phù hợp. Chú trọng đến công tác NCKH và đổi mới nội dung và phương pháp giảng dạy.

- Thường xuyên thanh tra, kiểm tra, đánh giá trình độ chuyên môn của đội ngũ GV dạy môn GDTC: "Xây dựng kế hoạch và kiểm tra theo đặc thù bộ môn. Xác định lộ trình, nội dung, hình thức, các tiêu chuẩn đánh giá và yêu cầu GV chủ động lập kế hoạch thực hiện".

- Tạo nguồn lực tài chính cho GV dạy môn GDTC nâng cao trình độ chuyên môn: Huy động tối đa các nguồn lực tài chính trong và ngoài ngân sách, cơ sở vật chất – thiết bị dạy học phong phú, đa dạng để hỗ trợ GV tích cực việc bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn.

3) Nhóm giải pháp quản lý thực hiện chương trình GDTC nội khóa:

- Quản lý thực hiện chương trình, quy chế, kế hoạch dạy học: Cần nghiên cứu đầy đủ nội dung về quy chế chuyên môn, khảo sát nhu cầu học tập của SV, xây dựng trật tự, kỷ cương nề nếp trong dạy và học. Xây dựng kế hoạch hoạt động tổ chuyên môn, trực tiếp chỉ đạo, theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra GV thực hiện quy chế chuyên môn. Lưu ý các tiêu chí về giáo dục, giáo dưỡng và phát triển, nâng cao thể lực cho SV.

- Tăng cường quản lý hoạt động dạy học của GV: Phát động, chỉ đạo phong trào thi đua thực hiện đổi mới và sử dụng linh hoạt các PPDH. Thực hiện một cách có hệ thống, có kế hoạch, nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và năng lực tự học, tự tập luyện của SV.

- Quản lý có hiệu quả hoạt động học tập, rèn luyện TDTT của SV: Kế hoạch hóa việc phối hợp với các Đoàn thể, Hội SV, thực hiện chương trình, nội dung và kiểm tra đánh giá nề nếp học tập và rèn luyện TDTT cho SV. Chú trọng các nguồn lực phục vụ cho việc quản lý hoạt động học tập của SV đồng thời chỉ đạo GV bộ môn bồi dưỡng, hướng dẫn SV phương pháp học tập phù hợp với đặc thù bộ môn.

- Tăng cường quản lý việc kiểm tra, đánh giá công tác GDTC: Chuẩn bị hệ thống các tiêu chí chuẩn xác để, đánh giá, xếp loại thành tích học tập của SV cũng như năng lực của GV và khen thưởng kịp thời.

4) Nhóm các giải pháp tổ chức hoạt động thể thao ngoại khóa:

- Tổ chức xây dựng các câu lạc bộ (CLB) Bóng rổ hoạt động 2 buổi trong một tuần. Các buổi tập có giảng viên phụ trách và hướng dẫn tập luyện, các thành viên của CLB là những SV yêu thích tập luyện Bóng rổ, bước đầu tham gia phải qua các bài kiểm tra đơn giản, để cho hoạt động của CLB diễn ra sôi động và hiệu quả hơn.

- Tổ chức bồi dưỡng, hướng dẫn nghiệp vụ cho các hoạt động tự tập luyện và rèn luyện thân thể.

- Tăng cường các hoạt động thi đấu giải Bóng rổ trong SV từ cấp Khoa đến cấp Nhà trường nhằm lôi cuốn đông đảo SV tham gia và cổ vũ.

- Thành lập đội tuyển Bóng rổ nhà trường, tổ chức huấn luyện đội tham gia các giải thành phố và khu vực.

5) Nhóm các giải pháp quản lý cơ sở vật chất – thiết bị dạy học và các điều kiện phục vụ công tác GDTC:

- Tăng cường trang bị, sử dụng cơ sở vật chất – Thiết bị dạy học môn GDTC: Chỉ đạo bộ phận chuyên trách lập kế hoạch xây dựng, mua sắm, sửa chữa, bảo quản, sử dụng và khai thác hợp lý cơ sở vật chất – Thiết bị dạy học; đặc biệt, xây dựng thêm sân tập, phòng tập, nhà thi đấu đa năng theo đúng quy định.

- Xây dựng môi trường sư phạm lành mạnh, tạo động lực cho việc dạy và học các môn GDTC: Xây dựng kỷ cương, ổn định nề nếp dạy học môn GDTC, hệ thống sân bãi tập luyện sạch, đẹp, thoáng mát và an toàn.

- Thực hiện tốt chế độ chính sách, đảm bảo đời sống vật chất và tinh thần cho GV và SV: Nâng cao đời sống tinh thần và vật chất, thực hiện đúng chế độ, chính sách, quyền và lợi ích hợp pháp cho GV và SV.

3. Kết luận

Căn cứ vào mục tiêu, nhiệm vụ công tác GDTC hiện nay, chúng tôi đề xuất 5 nhóm giải pháp nhằm giúp cho Nhà trường quản lý hiệu quả hơn trong việc nâng cao chất lượng học tập môn Bóng rổ và kết nối với nhau tạo nên sự thống nhất trong quá trình quản lý, thực hiện. Tuy nhiên, cần sử dụng đồng bộ, linh hoạt để phù hợp với thực tế của nhà trường.

Tài liệu tham khảo

[1] Trần Tuấn Hiếu, Nguyễn Quốc Huy (2010), *"Thực trạng GDTC của SV trường Đại học Ngoại Ngữ - Đại học Quốc gia Hà Nội"*. Tuyển tập nghiên cứu khoa học GDTC và y tế học đường, NXB TDTT.

[2] Lê Văn Long (2010), *"Giải pháp nâng cao hiệu quả GDTC cho SV học viên cảnh sát nhân dân"*, Tuyển tập nghiên cứu khoa học GDTC và y tế học đường, NXB TDTT.

[3] Nguyễn Văn Thảo (2007), *"Đề xuất một số giải pháp nâng cao chất lượng GDTC giáo sinh trường trung học Sư phạm Thanh Hóa"*. Tạp chí TDTT.